

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ M
TỈNH T**

Số: 93/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

M, ngày 15 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M, TỈNH T

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 383/2022/TLST-HN ngày 20 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Lê Văn S, sinh năm 1999.

Hộ khẩu thường trú: Ấp 4, xã T, huyện C, tỉnh T.

- Bà Trương Thị Kim M, sinh năm 1997.

Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, thành phố M, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 7 năm 2022, ông Lê Văn S và bà Trương Thị Kim M thỏa thuận:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn S và bà Trương Thị Kim M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Ngọc Nhã U, sinh ngày 24/7/2018 Sau khi ly hôn, ông S và bà M thống nhất giao cháu U cho bà M trực tiếp nuôi dưỡng. Ông S chưa phải cấp dưỡng nuôi con do bà M chưa có yêu cầu.

Ông S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm: Ông Lê Văn S và bà Trương Thị Kim M mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành,

không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn S và bà Trương Thị Kim M thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Ngọc Nhã U, sinh ngày 24/7/2018 Sau khi ly hôn, ông S và bà M thống nhất giao cháu U cho bà M trực tiếp nuôi dưỡng. Ông S chưa phải cấp dưỡng nuôi con do bà M chưa có yêu cầu.
 - Ông S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.
 - Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.
 - Về nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.
2. Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Lê Văn S tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm, bà Trương Thị Kim M tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Ông S, bà M mỗi người đã nộp 150.000 đồng tạm ứng lệ phí theo theo các biên lai thu số 0022353, 0022354 ngày 14/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M được cản trở xem như đã nộp xong.
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. M, TG;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. M, TG;
- Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, TG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn S Bình